

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày: 25 - 01 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Lương Oanh và Ông Nguyễn Văn Được

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết D - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Văn G, sinh năm 1985 tại Kiên Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú khu phố Tân Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hồ Văn Dân (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1966; Gia đình bị cáo có 04 anh em ruột; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình, nhỏ nhất sinh năm 1996, bị cáo có vợ là Trần Thị Kiều Thắm, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và 01 người con là Hồ Thảo Trinh, sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 06/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Tại Bản án số 71/2021/HS-ST ngày 06/11/2021)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2021 cho đến nay (Theo Bản án số 71/2021/HS-ST ngày 06/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước). Bị cáo được tại ngoại trong vụ án này “có mặt tại phiên tòa”.

Người bị hại:

Ông Điều B (tên gọi khác: Bì), sinh năm 1994; cư trú tại địa chỉ tổ 5, ấp Sóc Quả, xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Điều D, sinh năm 1995; cư trú tại địa chỉ tổ 01, ấp Thuận Tiến, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.

Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị Hồng X, sinh năm 1950; cư trú tại địa chỉ tổ 3, khu phố Suối Đá, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/9/2017, anh Điều B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter B số 93E1-067.35 chở anh Điều D đi từ nhà tại xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước đến thành phố Đồng Xoài chơi. Khi đến nơi, anh D gọi điện thoại cho Hồ Văn G cùng đến chơi, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, tất cả cùng đến nhà nghỉ “Tri Ân” thuộc khu phố Suối Đá, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài thuê phòng để ngủ. Đến sáng ngày 06/9/2017, G hỏi mượn xe mô tô B số 93P1-067.35 của anh B đi giải quyết công việc cá nhân thì anh B đồng ý và nói anh D đi cùng với G. Sau đó G điều khiển xe mô tô chở anh D đến tiệm internet trên đường D20 thuộc phường Tân Bình và để anh D ở lại chơi game, còn G tiếp tục điều khiển xe mô tô đi. Trên đường đi, G nảy sinh ý định mang xe mô tô của anh B đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân nên đã điều khiển xe mô tô đến khu vực ấp Cầu 02, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú gặp một người thanh niên tên Hòa (chưa rõ nhân thân lai lịch) cầm cố xe mô tô của anh B với số tiền 6.000.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, G quay lại nhà nghỉ “Tri Ân” gặp anh B và anh D, lúc này anh B hỏi xe mô tô đâu thì G trả lời xe mô tô gửi ở nhà người quen và rủ anh B, anh D đi tỉnh Bình Dương chơi. Sau khi đi chơi ở tỉnh Bình Dương khoảng 03 ngày và quay về lại thành phố Đồng Xoài thì anh B đòi xe mô tô thì G trả lời xe đã được G cầm cố và hứa hẹn sẽ trả lại cho anh B. Sau đó, G bỏ đi nơi khác sống lang thang, anh B đã nhiều lần tìm kiếm và liên lạc với G nhưng không được nên đã đến Công an phường Tân Xuân trình báo sự việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG ngày 08/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter B số 93E1-067.35 đã qua sử dụng trị giá 20.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 31/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Hồ Văn G về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn G phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Văn G mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2021/HS-ST ngày 06/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thành hình phạt chung đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hồ Văn G phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Điều B số tiền 15.000.000 đồng, ngoài số tiền 5.000.000 đồng mà anh Điều D đã bồi thường thay cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo nộp 3.000.000 đồng khắc phục hậu quả nên cần buộc bị cáo bồi thường thêm số tiền là 12.000.000 đồng cho người bị hại.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn G khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố là đúng hành vi phạm tội của bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ ngày 05/9/2017 Hồ Văn G cùng anh Điều B và Điều D đến nhà nghỉ “Tri Ân” thuộc khu phố Suối Đá, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài thuê phòng để ngủ. Đến sáng ngày 06/9/2017, G hỏi mượn xe mô tô B số 93E1-067.35 của anh B đi giải quyết công việc cá nhân thì anh B đồng ý và nói anh D đi cùng với G. Sau khi chờ D ở lại chơi game, G nảy sinh ý định mang xe mô tô của anh B đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân nên đã điều khiển xe mô tô đến khu vực áp Cầu 02, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú gặp một người thanh niên tên Hòa (chưa rõ nhân thân lai lịch) cầm cố xe mô tô của anh B với số tiền 6.000.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG ngày 08/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Xoài, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter B số 93E1-067.35 đã qua sử dụng trị giá 20.000.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi lợi dụng sự tin tưởng trong việc người bị hại giao tài sản, sau đó chiếm đoạt là hành vi phạm tội nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố.

[3] Về nhân thân: Ngày 06/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt *01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hồ Văn G trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường một phần thiệt hại khắc phục hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b,i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục bị cáo.

Xét thấy ngày 06/11/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt *01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Do vậy căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự cần tổng hợp hình phạt của bản án này với Bản án số 71/2021/HS-ST ngày 06/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước với bản án này buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

Đối với người thanh niên tên Hòa, là người đã cầm cố xe mô tô hiệu Yamaha Exciter B số 93E1-067.35 cho Hồ Văn G, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra người bị hại anh Điều B yêu cầu bị cáo Hồ Văn G phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, ngoài số tiền 5.000.000 đồng mà anh Điều D đã bồi thường thay cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo G cũng đồng ý bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Xét thấy sự tự nguyện bồi thường của bị cáo đối với yêu cầu của người bị hại tại phiên tòa, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận. Bị cáo đã vận động gia đình nộp số tiền 3.000.000 đồng tại cơ

quan thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài nên cần buộc bị cáo Hồ Văn G phải bồi thường thêm cho anh Điều B số tiền 12.000.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ nên HĐXX không xem xét.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn G phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn G 01(một) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại Bản án hình sự số 71/2021/HS-ST ngày 06/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Buộc bị cáo Hồ Văn G phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/5/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Tuyên trả cho anh Điều B số tiền 3.000.000 đồng bị cáo nộp tại cơ quan thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài (Theo biên lai thu tiền số 0002076 ngày 25/01/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước); Buộc bị cáo Hồ Văn G phải bồi thường cho anh Điều B số tiền 12.000.000 đồng.

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015”.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Hồ Văn G phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Hồ Văn G phải chịu 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- CCTHADS thành phố Đồng Xoài;
- CA thành phố Đồng Xoài (03 bản);
- TT LLTP - Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hùng

Các thành viên
Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Lương Oanh - Nguyễn Văn Được

Nguyễn Đức Hùng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 25 tháng 01 năm 2022 tại phòng nghị án.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Lương Oanh và Ông Nguyễn Văn Được

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 02/2022/TLST-HS ngày 07/01/2022 đối với bị cáo Hồ Văn G.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn G, phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn G 01(một) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại Bản án hình sự số 71/2021/HS-ST ngày 06/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Buộc bị cáo Hồ Văn G phải chấp hành

hình phạt chung của 02 bản án là 02(hai) năm 06(sáu)tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/5/2021.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

3. Các vấn đề khác:

Về xử lý vật chứng: đã được xử lý đúng quy định nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Tuyên trả cho anh Điều B số tiền 3.000.000đồng bị cáo nộp tại cơ quan thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài; Buộc bị cáo Hồ Văn G phải bồi thường cho anh Điều B số tiền 12.000.000 đồng.

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015”.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Hồ Văn G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Hồ Văn G phải chịu 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

Biên bản kết thúc lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày đã được Hội đồng xét xử thông qua và nhất trí ký tên dưới đây.

**Các thành viên
Hội đồng xét xử**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Lương Oanh - Nguyễn Văn Được

Nguyễn Đức Hùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- CCTHADS thành phố Đồng Xoài;
- CA thành phố Đồng Xoài (03 bản);
- TT LLTP - Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hùng